

**Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam.**

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu. Để có cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh đang có nhu cầu với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

**1. Đơn vị yêu cầu báo giá:**

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hồng Hải, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ds. Đào Hồng Quang – Thư ký tổ CGXDKH&LCNT. Số điện thoại: 0972.176.288. Email tiếp nhận báo giá: [dauthau.quangninhcdc@gmail.com](mailto:dauthau.quangninhcdc@gmail.com).

**2. Cách thức tiếp nhận báo giá:**

- Nhận trực tiếp: Văn bản giấy được ký, đóng dấu hợp pháp gửi qua đường công văn về Tổ CGXDKH&LCNT Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hồng Hải, Tp. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Nhận qua email: 01 bản scan và 01 bản excel gửi về email: [dauthau.quangninhcdc@gmail.com](mailto:dauthau.quangninhcdc@gmail.com).

**3. Thời gian tiếp nhận báo giá:**

- Từ 09h00 ngày 05/02/2025 đến trước 09h00 phút ngày 17/02/2025.

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 17/02/2025.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

**1. Danh mục May trang phục bảo hộ cho người lao động năm 2024-2025**  
(Chi tiết danh mục và số lượng theo phụ lục đính kèm).

**2. Địa điểm cung cấp:** Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hồng Hải, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

**3. Thời gian giao hàng dự kiến:**

Đề nghị Quý nhà thầu quan tâm, ghi cụ thể thời gian cung cấp được hàng hoá, vật tư sinh phẩm.... sau khi có kết quả lựa chọn nhà thầu tối đa bao nhiêu ngày.

#### **4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:**

- Tạm ứng: Không áp dụng.

- Thanh toán: Bên mua thanh toán một lần 100% hoặc theo từng đợt gọi hàng giá trị thực hiện hợp đồng cho bên bán sau khi hai bên ký kết biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng.

- Các thông tin khác (nếu có).

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh rất mong nhận được phản hồi thông tin từ quý công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

**GIÁM ĐỐC**

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Sở Y tế Quảng Ninh (để đăng tải);
- Phòng TCHC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Tổ CGXDKH&LCNT

**Vũ Quyết Thắng**

## Phụ lục 1

(Kèm theo công văn số:

ngày 05/02/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

TT	Tên hàng hoá	Nội dung ( Thông số kỹ thuật )	Đơn vị tính	Số lượng
1	Trang phục bác sỹ, dược sỹ ( Quần, áo, mũ)	<p>1. Áo</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Màu sắc: Màu trắng</li><li>- Chất liệu: vải kaki chun</li></ul> <p>Thành phần vải kaki chun: Polyeste: <math>(77.6 \pm 1.0)\%</math>. Bông: <math>(6.7 \pm 1.0)\%</math>. Visco: <math>(13.1 \pm 1.0)\%</math>. Spandex: <math>(2.6 \pm 1.0)\%</math>. Kiểu dệt vân chéo 2/2. Khối lượng g/m<sup>2</sup>: 260±3</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- May theo số đo yêu cầu</li><li>- Kiểu dáng: Kiểu dáng: Áo Blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang gối, kiểu dài tay hoặc ngắn tay, phía trước có 3 túi, có khuy cài biên công tác trên ngực trái, phía trên khuy cài có in logo cơ quan, phía sau xẻ giữa tới ngang hông.</li></ul> <p>2. Quần</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Màu sắc: Màu trắng</li><li>- Chất liệu: theo chất liệu của áo</li><li>- May theo số đo yêu cầu</li></ul> <p>Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</p> <p>3. Mũ</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Màu sắc và chất liệu: Theo màu sắc và chất liệu của áo</li></ul>	Bộ	272
2	Trang phục điều dưỡng ( Quần, áo, mũ)	<p>1. Áo: Màu sắc: Màu trắng</p> <p>Chất liệu: vải kaki chun.</p> <p>Thành phần vải kaki chun: Polyeste: <math>(77.6 \pm 1.0)\%</math>. Bông: <math>(6.7 \pm 1.0)\%</math>. Visco: <math>(13.1 \pm 1.0)\%</math>. Spandex: <math>(2.6 \pm 1.0)\%</math>. Kiểu dệt vân chéo 2/2. Khối lượng g/m<sup>2</sup>: 260±3</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- May theo số đo yêu cầu</li><li>- Kiểu dáng: Áo kiểu dài tay hoặc ngắn tay, cổ 2 ve, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biên công tác trên ngực trái, phía trên khuy cài có in logo cơ quan. Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5cm.</li></ul> <p>2. Quần: Màu sắc: Màu trắng: Chất liệu: Theo chất liệu vải áo. May theo số đo yêu cầu: Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</p> <p>3. Mũ: Màu sắc :</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Màu sắc và chất liệu: Theo màu sắc và chất liệu của áo</li></ul>	Bộ	124
3	Trang phục kỹ thuật viên, cử nhân, kỹ sư và các chức danh khác làm việc chuyên môn tại các khoa, phòng ( Quần, áo, mũ)	<p>1. Áo</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Màu sắc: Màu trắng</li><li>- Chất liệu: vải kaki chun.</li></ul> <p>Thành phần vải kaki chun: Polyeste: <math>(77.6 \pm 1.0)\%</math>. Bông: <math>(6.7 \pm 1.0)\%</math>. Visco: <math>(13.1 \pm 1.0)\%</math>. Spandex: <math>(2.6 \pm 1.0)\%</math>. Kiểu dệt vân chéo 2/2. Khối lượng g/m<sup>2</sup>: 260±3</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- May theo số đo yêu cầu</li><li>- Kiểu dáng: Áo kiểu dài tay hoặc ngắn tay, cổ 2 ve, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài biên công tác trên ngực trái, phía trên khuy cài có in logo cơ quan.</li></ul> <p>2. Quần: Màu sắc: Màu trắng: Chất liệu: Theo chất liệu vải áo. May theo số đo yêu cầu: Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</p> <p>3. Mũ: Màu sắc :</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Màu sắc và chất liệu: Theo màu sắc và chất liệu của áo</li></ul>	Bộ	120

TT	Tên hàng hoá	Nội dung ( Thông số kỹ thuật )	Đơn vị tính	Số lượng
4	Trang phục của nhân viên nam, nữ đi quan trắc môi trường (Quần, áo)	<p>Màu sắc: Áo màu xanh, quần màu tím than.</p> <p>- Chất liệu: Áo vải sợi tre . Quần vải cashmere chun: Thành phần vải Sợi tre chun: polyeste: 56,5%. Rayon: 40,4%. spandex: 3,1%. Mật độ sợi dọc (sợi /10cm): 578. Mật độ sợi ngang (sợi /10cm): 379. Kiểu dệt: Vân điểm tăng hỗn hợp. Khối lượng g/m2: 127.</p> <p>Quần vải cashmere chun: Thành phần vải: polyeste: 80,3%, Visco: 15,5 %, spandex: 4,2%. Mật độ (sợi /10cm): Dọc 623. Ngang 345. Kiểu dệt: dệt thoi nhiều lớp, khối lượng g/m2: 307.</p> <p>- May theo số đo yêu cầu</p> <p>- Kiểu dáng: Áo sơ mi cổ đực, cài cúc giữa, kiểu dài tay hoặc ngắn tay cho mùa hè có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía trên khuy cài có in logo cơ quan.</p> <p>+ Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau, cạp trong có lót cạp chống trượt.</p>	Bộ	146
5	Trang phục của nhân viên hành chính, thu ngân và nhân viên văn phòng	<p>Màu sắc: Áo màu trắng hoặc sáng màu, quần màu đen.</p> <p>- Chất liệu: Áo vải sợi tre . Quần vải cashmere chun: Thành phần vải Sợi tre chun: polyeste: 56,5%. Rayon: 40,4%. spandex: 3,1%. Mật độ sợi dọc (sợi /10cm): 578. Mật độ sợi ngang (sợi /10cm): 379. Kiểu dệt: Vân điểm tăng hỗn hợp. Khối lượng g/m2: 127.</p> <p>Quần vải cashmere chun: Thành phần vải: polyeste: 80,3%, Visco: 15,5 %, spandex: 4,2%. Mật độ (sợi /10cm): Dọc 623. Ngang 345. Kiểu dệt: dệt thoi nhiều lớp, khối lượng g/m2: 307.</p> <p>- May theo số đo yêu cầu</p> <p>- Kiểu dáng: Áo sơ mi cổ đực, cài cúc giữa, kiểu dài tay hoặc ngắn tay cho mùa hè có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía trên khuy cài có in logo cơ quan.</p> <p>+ Quần âu hai ly, 2 túi chéo, có 1 túi sau,</p> <p>+ Chân váy kiểu Jupe, tối thiểu dài ngang gối.</p>	Bộ	226
6	Trang phục bảo hộ cho nhân viên đi phun diệt	<p>Màu sắc: Áo và quần màu ghi sáng</p> <p>- Chất liệu: Vải kaki păngrim HQ Thành phần nguyên liệu của vải kaki păngrim HQ: polyeste: 79,7%, Bông: 20,3%. Mật độ sợi dọc (sợi /10cm): 458. Mật độ sợi ngang (sợi /10cm): 234. Kiểu dệt: vân chéo 3/1. Khối lượng g/m2: 220</p> <p>- May theo số đo yêu cầu</p> <p>- Kiểu dáng: Áo sơ mi cổ đực, cài cúc giữa, kiểu dài tay hoặc ngắn tay cho mùa hè có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía trên khuy cài có in logo cơ quan.</p> <p>- May theo số đo yêu cầu</p> <p>- Kiểu dáng: + Quần âu hai ly, 2 túi chéo, có 1 túi sau,</p>	Bộ	12
7	Trang phục hộ lý (Quần, áo, mũ)	<p>1.Áo</p> <p>- Màu sắc: Màu xanh hòa bình</p> <p>- Chất liệu: mùa hè thu vải lụa cotton - mùa đông xuân vải kaki chun. Thành phần nguyên liệu của vải lụa cotton: Polyeste: (72.8 ± 1.0)%. Visco: (25.6±1.0)%. Spandex: ( 1.6 ± 1.0)%. Kiểu dệt vân điểm. Khối lượng g/m2: 153±2.Mật độ sợi: Dọc 299±2, ngang 256±2 Thành phần vải kaki chun. Polyeste: 72.4%. Visco: 24,1%. Spandex: 3,5%. Mật độ sợi dọc (sợi /10cm): 450. Mật độ sợi ngang (sợi /10cm): 354. Kiểu dệt: Vân chéo 2/2. Khối lượng g/m2: 266.</p> <p>- May theo số đo yêu cầu</p>	Bộ	16

TT	Tên hàng hoá	Nội dung ( Thông số kỹ thuật )	Đơn vị tính	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu dáng: Áo kiểu dài tay hoặc ngắn tay, cổ tim, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển công tác trên ngực trái, phía trên khuy cài có in logo cơ quan.</li> <li>2. Quần: Màu sắc: Màu trắng: Chất liệu: Theo chất liệu vải áo. May theo số đo yêu cầu: Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.</li> <li>3. Mũ:</li> <li>- Màu sắc và chất liệu: Theo màu sắc và chất liệu của áo</li> </ul>		
8	Trang phục nhân viên bảo vệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Màu sắc: Áo màu xanh, quần màu tím than.</li> <li>- Chất liệu: Áo vải kate biên thêu, quần vải kaki chun. Thành phần nguyên liệu của vải kate biên thêu: polyeste:79,4%, visco: 20,6%. Mật độ sợi dọc (sợi /10cm): 405. Mật độ sợi ngang (sợi /10cm): 346. Kiểu dệt vân điểm. Khối lượng g/m<sup>2</sup>: 117</li> <li>Thành phần vải kaki chun. Polyeste: 72.4%. Visco: 24,1%. Spandex: 3,5%. Mật độ sợi dọc (sợi /10cm): 450. Mật độ sợi ngang (sợi /10cm): 354. Kiểu dệt : Vân chéo 2/2. Khối lượng g/m<sup>2</sup>: 266.</li> <li>- May theo số đo yêu cầu</li> <li>- Kiểu dáng: Theo quy định, có in logo cơ quan.</li> </ul>	Bộ	4